

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 389/2023/HS-ST
Ngày: 07/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương

Ông Lâm Ngọc Trao

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 313/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 443/2023/HSST- QĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Vương Văn S (tên gọi khác không), sinh năm 1990, tại tỉnh Phú Yên.

Nơi Đăng ký HKTT: thôn H, xã Hòa SN, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: khu phố PH, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn X và bà Mạch Thị Y.

Có vợ là Lương Thị Kim Th, sinh năm 1991; có 02 con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2018 .

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Về nhân thân: Ngày 16/02/2012 bị Tòa án nhân huyện T, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Điều 202 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

- Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 21/08/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lý Thành D, sinh năm 1964

Địa chỉ thường trú: khu phố 6, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: khu phố PH, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Ông D có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ ngày 20/08/2023, Vương Văn S do có ý định trộm cắp tài sản, S đi đến tiệm phở liệu Lợi Phát thuộc khu phố PH, thị trấn HP, huyện N chỗ làm thuê cũ gặp ông Lý Thành D mượn điện thoại để gọi cho người thân nên ông D đồng ý, S lợi dụng việc ông D thường đưa điện thoại nhờ S chuyển khoản tiền cho khách hàng trước đó, nên S biết được mật khẩu tài khoản ngân hàng tại ứng dụng Sacombank Pay trên điện thoại của ông D mật khẩu là 151264, sau khi nhận được điện thoại của ông D thì S bấm trực tiếp vào ứng dụng Sacmbank Pay đăng nhập vào tài khoản Lý Thành D để kiểm tra tài khoản có 14.360.000 đồng, nên S vào phần chuyển tiền và chuyển trực tiếp số tiền 14.000.000 đồng qua số tài khoản 0751000041512 ngân hàng Vietcombank do S đứng tên chủ tài khoản. Sau khi chuyển thành công S trả lại điện thoại cho ông D và đi xe ôm về phòng trọ của mình sau đó ông D phát hiện số tiền trong tài khoản đã bị mất nên trình báo Công an thị trấn HP. Đến 22 giờ cùng ngày S đến Công an Thị trấn HP đầu thú, Công an thị trấn HP lập hồ sơ ban đầu chuyển giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý.

Tại Cáo trạng số: 307/CT-VKS-NT ngày 22 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo Vương Công S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Vương Công S về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Vương Công S từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo S phải trả lại tài sản đã chiếm đoạt cho ông Lý Thành D số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

- Tóm tắt lời khai của bị hại ông Lý Thành D như sau:

Vương Công S là người làm công tại Cửa hàng phở liệu Lợi Phát của ông và đã nghỉ việc. Trong thời gian S làm việc tại cửa hàng thì ông nhiều lần nhờ S chuyển khoản tiền trong tài khoản của ông cho khách hàng. Sáng ngày 20/8/2023 S ghé cửa hàng của ông nói mượn điện thoại để điện cho gia đình, sau khi S trả lại điện thoại lại cho ông và đi xe ôm về nhà thì ông phát hiện số tiền 14.000.000đồng trong tài khoản của ông bị mất nên đã trình báo đến Công an thị trấn HP, huyện N.

Tại phiên tòa về hình phạt đối với S ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự ông yêu cầu bị cáo S phải trả lại số tiền 14.000.000đồng cho ông, ngoài ra ông không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, không có tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Vương Công S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai ban đầu, lời khai của bị hại, cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận:

Vào lúc 11 giờ ngày 20/08/2023, Vương Văn S do có ý định trộm cắp tài sản, S đi đến gặp ông Lý Thành D chủ cũ nơi S làm việc trước đây để mượn điện thoại để gọi cho người thân nên ông D đồng ý, Sau khi nhận được điện thoại của ông D thì S bấm trực tiếp vào ứng dụng Sacmbank Pay đăng nhập vào tài khoản Lý Thanh Dung để kiểm tra tài khoản có 14.360.000 đồng, nên S vào phần chuyển tiền và chuyển trực tiếp số tiền 14.000.000 đồng qua số tài khoản 0751000041512 ngân hàng Vietcombank do S đứng tên chủ tài khoản và chiếm đoạt số tiền này của ông D. S việc sau đó đã bị ông D phát hiện trình báo cho Công an thị trấn HP. Đến 22 giờ cùng ngày S đến Công an Thị trấn HP đầu thú, Công an thị trấn HP lập hồ sơ ban đầu chuyển giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N xử lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo Vương Công S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa

đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

- Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm bị cáo gây ra ít nguy hiểm cho xã hội. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu về mặt an ninh và trật tự trong xã hội. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra nhưng do tham lam và xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý phạm tội để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo S thành thật khai báo, ăn năn hối cải, khi bị phát hiện thì bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Về Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vương Công S phải bồi thường cho ông Lý Thành D số tiền 14.000.000đồng theo quy định của pháp luật.

[5] Quan điểm truy tố, tội danh, điều luật áp dụng và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Vương Công S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 700.000đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 298, 299, 326, 327, 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Vương Công S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 48 và Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vương Công S 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Vương Công S phải trả lại tài sản đã chiếm đoạt cho ông Lý Thành D số tiền 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vương Công S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Cơ quan THAHS huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lợi